

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 28- 3- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trịnh Văn Dũng.

+ Bà Vũ Thị Tình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị An - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST- HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo: **Phạm Văn S**, sinh năm 1992, tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn A, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa; 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V và bà Nguyễn Thị P; có vợ và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo đang thực hiện “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Tạ Thị Hồng T, sinh năm 1996; trú tại: Thôn Axã L, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1962. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 15/12/2021, Phạm Văn S sinh năm 1992 nơi cư trú thôn A, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam đăng nhập vào mạng xã hội facebook thấy nick facebook mang tên Tran Văn T đăng bài viết bán pháo nên nảy sinh ý định mua pháo về để sử dụng. Tối ngày 18/12/2021 S nhắn tin qua messenger đến tài khoản facebook Tran Van T và đặt mua 05 hộp pháo với giá 3.500.000đồng. Đến

khoảng 19 giờ ngày 18/12/2021 có số điện thoại lạ gọi vào số điện thoại của S và nói: “*Tối nay có pháo đây, lúc nào lên anh gọi điện*”, S nói: “*Vâng*”. Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì số điện thoại đó gọi lại vào số điện thoại của S và nói: “*Anh lên đến cổng chào Đại Cương rồi, em qua đi*”, S nói: “*Vâng, anh chờ em tý*” S cầm 3.500.000 đồng cất vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave S màu đen BKS 90B1-443.42 đi từ nhà đến cổng chào Đại Cương thì gặp một nam thanh niên đang ngồi trên xe mô tô đợi. Gặp nhau nam thanh niên nói: “*Có phải S không*”, S nói: “*Đúng rồi*”, nam thanh niên nói: “*Đi vào đây lấy pháo*” và điều khiển xe dẫn đường cho S đi về hướng thôn Dương Cương, Đại Cương khoảng 100m thì dừng xe, sau đó nam thanh niên bê một thùng cotton màu nâu xanh để ở ven đường mở cho S xem và nói: “*Năm hộp pháo đây*”, Sơn mở thùng cotton thấy bên trong có 05 hộp bên ngoài mỗi hộp đều được dán giấy màu vàng đỏ có in chữ nước ngoài, S đóng thùng lại đồng thời lấy 3.500.000 đồng trong túi quần ra và đưa cho nam thanh niên. Nam thanh niên cầm tiền S đưa rồi điều khiển xe đi đâu S không rõ. S bê thùng cotton bên trong có 5 hộp pháo để lên gác ba ga xe mô tô rồi điều khiển xe đi về hướng đường quốc lộ 38. Khi đi đến địa phận thuộc thôn Dương Cương, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên xe mô tô do S điều khiển 01 thùng cotton màu nâu xanh mở ra bên trong có 05 hình hộp đều có KT (14 x 14 x 15) cm mặt bên ngoài đều được dán giấy màu vàng đỏ có in chữ nước ngoài. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Phạm Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh niêm phong ký hiệu QT02 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave S màu đen BKS 90B1-443.42. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn S không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 34/PC09-MT ngày 20/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: “*Mẫu ký hiệu QT01 là pháo nổ (loại pháo hoa nổ) tổng khối lượng là 7,014kg*”.

Về nguồn gốc số pháo nổ: Phạm Văn S khai nhận mua của nam thanh niên không quen biết trên mạng xã hội facebook có nick là Tran Van T. Do S không biết họ tên, tuổi, địa chỉ, không nhớ đặc điểm nhận dạng của nam thanh niên nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng không có căn cứ làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật được.

Đối với 01 xe mô tô BKS 90B1-443.42 là tài sản hợp pháp của chị Tạ Thị Hồng T là vợ của S. Chị T không biết việc S tự ý lấy xe để dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị T.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSKB ngày 09/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Văn S về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”. Căn cứ điểm c khoản

1 Điều 191; Điều 50; điểm i điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn S từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 thùng carton màu nâu xanh KT (35 x 35 x 40)cm, kí hiệu QT01 được niêm phong dán kín. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, đã qua sử dụng. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và quyền kháng cáo. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên bị cáo Sơn đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận giám định về thời gian, địa điểm cùng toàn bộ các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Tòa án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 18/12/2021 tại đường Quốc lộ 38 thuộc địa phận thôn Dương Cương, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Kim Bảng bắt quả tang Phạm Văn S đang cất giấu 7,014kg pháo nổ trong thùng catton để trên xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave S BKS 90B1-443.42 do Phạm Văn S điều khiển. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất kinh doanh một số loại hàng cấm, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, nhận thức rõ hành vi vận chuyển 7,014kg pháo nổ của mình, mục đích để sử dụng nhưng không có giấy phép hợp lệ là trái pháp luật vì pháo nổ là một trong các loại hàng hóa Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường mà vẫn thực hiện.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Khi quyết định hình phạt Toà án cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số pháo nổ: Bị cáo khai nhận mua của một nam thanh niên không quen biết, có tài khoản Facebook là Tran Van T nhưng bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ được.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave S màu đen BKS 90B1-443.42 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Tạ Thị Hồng T, Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng đã trả lại cho chị T nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Đối với 7,014kg pháo nổ được niêm phong trong hộp catton có KT (35x 35 x 40)cm ký hiệu QT01 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh thu giữ của bị cáo, liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 47; Điều 50; điểm i điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn S 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn S cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam

giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 thùng carton màu nâu xanh có KT (35x 35 x 40)cm ký hiệu QT01 được niêm phong dán kín. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, đã qua sử dụng. (Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản bàn giao giữa cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 09/3/2022).

3. Án phí: Bị cáo Phạm Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày giao bản án hoặc được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục T.H.A dân sự h.Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt